

KẾT LUẬN THANH TRA

Thanh tra trách nhiệm trong thực hiện quy định pháp luật về phòng, chống tham nhũng; việc quản lý, sử dụng các nguồn kinh phí tại các trường Tiểu học, Trung học cơ sở thuộc UBND xã Pa Tần

Thực hiện Quyết định số 99/QĐ-TTr ngày 11/5/2026 của Chánh Thanh tra tỉnh về việc thanh tra trách nhiệm trong thực hiện quy định pháp luật về phòng, chống tham nhũng; việc quản lý, sử dụng các nguồn kinh phí tại các trường Tiểu học, Trung học cơ sở thuộc UBND xã Pa Tần, tỉnh Lai Châu năm 2024-2025. Từ ngày 22/5/2026 đến ngày 02/7/2026, Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra tại Trường Phổ thông dân tộc bán trú Tiểu học Pa Tần (PTDTBT TH), Trường Phổ thông dân tộc bán trú Trung học cơ sở Pa Tần (PTDTBT THCS), Trường PTDTBT TH&THCS Nậm Ban và Trường PTDTBT TH&THCS Trung Chải.

Xét Báo cáo kết quả thanh tra số 12/BC-ĐTTr ngày 10/7/2026 của Trưởng đoàn thanh tra, Chánh Thanh tra tỉnh kết luận thanh tra như sau:

I. KHÁI QUÁT CHUNG

Pa Tần là xã biên giới, được thành lập trên cơ sở sáp nhập xã Pa Tần của huyện Sìn Hồ và xã Nậm Ban, Trung Chải của huyện Nậm Nhùn (cũ)¹. Theo đó các Trường Tiểu học, Trung học cơ sở thuộc UBND xã Pa Tần hiện nay gồm: Trường PTDTBT TH Pa Tần, Trường PTDTBT THCS Pa Tần, Trường PTDTBT TH&THCS Nậm Ban và Trường PTDTBT TH&THCS Trung Chải. Là đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập trực thuộc UBND xã, thực hiện nhiệm vụ giáo dục học sinh cấp Tiểu học và Trung học cơ sở trên địa bàn với tổng số 2.181 học sinh và 159 cán bộ, giáo viên, nhân viên (CB, GV, NV) nhà trường².

Quá trình thực hiện quy định pháp luật về phòng, chống tham nhũng; việc quản lý, sử dụng các nguồn kinh phí tại các đơn vị có những thuận lợi, khó khăn cơ bản như sau:

1. Thuận lợi

Các đơn vị tiếp tục nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy, HĐND, UBND xã, các sở ban ngành tỉnh và phối hợp của các bậc phụ huynh học sinh. Đội ngũ CB, GV, NV cơ bản ổn định, đảm bảo biên chế được giao, có

¹ Theo Nghị quyết số 27/NQ-HĐND ngày 28/4/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh về thông qua chủ trương sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Lai Châu năm 2025.

² Trường PTDTBT TH Pa Tần: 581 học sinh, 44 CB, GV, NV; Trường PTDTBT THCS Pa Tần 455 học sinh, 28 CB, GV, NV; Trường PTDTBT TH&THCS Nậm Ban 585 học sinh, 47 CB, GV, NV; Trường PTDTBT TH&THCS Trung Chải 560 học sinh, 40 CB, GV, NV.

trình thần trách nhiệm, nhiệt tình với công việc; cơ sở vật chất tiếp tục được quan tâm kiện toàn, cơ bản đáp ứng yêu cầu dạy và học.

2. Khó khăn

Địa bàn vùng cao biên giới, điều kiện kinh tế - xã hội còn hạn chế, giao thông đi lại khó khăn, nhất là vào mùa mưa. Đội ngũ CB, GV đủ số lượng nhưng thiếu cơ cấu bộ môn (cấp THCS); một số CB, GV còn hạn chế trong tiếp cận công nghệ, ảnh hưởng đến chuyển đổi số. Nguồn kinh phí hạn chế, cơ sở vật chất chưa đồng bộ. Số học sinh thuộc diện chính sách, hoàn cảnh khó khăn còn nhiều; nhận thức của một số bộ phận người dân trên địa bàn xã về công tác giáo dục còn hạn chế.

II. KẾT QUẢ THANH TRA, XÁC MINH

1. Việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng (PCTN)

1.1. Việc xây dựng chương trình, kế hoạch công tác PCTN theo quy định

Trên cơ sở Kế hoạch công tác PCTN của UBND huyện³, các đơn vị đã xây dựng và ban hành Kế hoạch để tổ chức thực hiện cơ bản phù hợp với yêu cầu và đặc điểm, chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan⁴.

Sau khi vận hành bộ máy chính quyền địa phương 2 cấp, UBND xã Pa Tần đã ban hành Kế hoạch số 382/KH-UBND ngày 14/8/2025 về thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực 6 tháng cuối năm 2025 trên địa bàn xã Pa Tần. Trên cơ sở đó, các đơn vị đã xây dựng, ban hành Kế hoạch công tác PCTN theo yêu cầu⁵.

1.2. Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật PCTN

Các đơn vị đã quan tâm tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN cho CB, GV, NV thông qua các cuộc họp của Hội đồng sư phạm, sinh hoạt chi bộ, sinh hoạt chuyên môn, công khai trên bảng tin của nhà trường, nhóm zalo... Nội dung tuyên truyền tập trung vào các quy định cơ bản của pháp luật về phòng, chống tham nhũng; trách nhiệm của viên chức, người lao động; các hành vi bị nghiêm cấm và các biện pháp phòng ngừa tham nhũng.

1.3. Thực hiện các quy định phòng ngừa tham nhũng

³ Kế hoạch số 215/KH-UBND ngày 25/01/2024 của UBND huyện Nậm Nhùn về Công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2024; Kế hoạch 305/KH-UBND ngày 12/02/2025 của UBND huyện Nậm Nhùn về Kế hoạch công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2025; Kế hoạch số 293/KH-UBND ngày 30/01/2024 của UBND huyện Sin Hồ về Công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2024; Kế hoạch số 267/KH-UBND ngày 04/02/2025 của UBND huyện Sin Hồ về Công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2025.

⁴ Trường PTDTBT TH&THCS Trung Chải: Kế hoạch số 24a/KH-TH&THCS ngày 10/02/2024 về công tác PCTN, tiêu cực năm 2024; Kế hoạch số 26a/KH-TH&THCS ngày 15/02/2025 về công tác PCTN, tiêu cực năm 2025; trường PTDTBT TH và THCS Nậm Ban: Kế hoạch số 30/KH-THCS ngày 02/02/2024; Kế hoạch số 35/KH-TH&THCS ngày 06/02/2025; Trường PTDTBT Tiểu học Pa Tần: Kế hoạch số 66/KH-THCS ngày 24/7/2024; Kế hoạch số 92/KH-THCS ngày 21/8/2025; Trường PTDTBT THCS Pa Tần: Kế hoạch số 61/KH-THCS ngày 16/7/2024; Kế hoạch số 30/KH-THCS ngày 17/3/2025.

⁵ Trường PTDTBT Tiểu học Pa Tần: Kế hoạch số 89/KH-TH ngày 14/8/2025; Trường PTDTBT THCS Pa Tần: Kế hoạch số 90A/KH-THCS ngày 18/8/2025; Kế hoạch số 175/KH-TH&THCS ngày 18/8/2025 của trường PTDTBT TH&THCS Nậm Ban về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2025; Kế hoạch số 181/KH-TH&THCS ngày 19/8/2025 của Trường PTDTBT TH&THCS Trung Chải

1.3.1. Công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động của các đơn vị

Các đơn vị cơ bản đã thực hiện việc công khai dự toán, quyết toán theo quy định tại Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ bằng các hình thức công khai phù hợp như: niêm yết tại bảng tin của nhà trường, thông báo trong cuộc họp của hội đồng sư phạm, họp phụ huynh học sinh và các cuộc họp liên quan. Tuy nhiên việc công bố công khai dự toán ngân sách hằng quý, năm còn chậm, chưa đảm bảo theo quy định tại Điều 6 Thông tư số 61/2017/TT-BTC⁶.

1.3.2. Việc xây dựng, thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ

- *Quy chế chi tiêu nội bộ*: Các đơn vị đã xây dựng, ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ cơ bản bám sát quy định của pháp luật, phù hợp với điều kiện thực tế và nguồn kinh phí được giao. Quy chế được xây dựng trên cơ sở phát huy quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính, có sự tham gia đóng góp ý kiến của CB, GV, NV và được công khai trong nhà trường. Nội dung Quy chế quy định tương đối đầy đủ sử dụng kinh phí và các nội dung, mức chi, tạo cơ sở pháp lý để thực hiện các khoản chi thường xuyên, chi chuyên môn, chi hoạt động phong trào và các khoản chi khác theo quy định. Tuy nhiên qua kiểm tra còn có hạn chế như: thể thức chưa đảm bảo theo mẫu ban hành kèm theo Thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 16/9/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; xử lý tài sản, tài chính khi tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập (Phụ lục số 05)⁷; viện dẫn thiếu văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL), là căn cứ pháp lý quan trọng để ban hành Quy chế⁸ hoặc viện dẫn một số VBQPPL đã hết hiệu lực hoặc đã được sửa đổi, bổ sung bởi văn bản khác; chưa báo cáo xin ý kiến cơ quan quản lý cấp trên trước khi ban hành theo quy định tại khoản 3 Điều 11 Thông tư số 56/2022/TT-BTC (04/04 đơn vị); Quy chế còn có nội dung quy định chưa đảm bảo với quy định hiện hành (*Trường PTDTBT TH&THCS Trung Chải; Trường PTDTBT TH&THCS Nậm Ban*)⁹.

- *Quy chế quản lý tài sản công*: Các trường đã ban hành Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công cơ bản phù hợp với các quy định của pháp luật và tình hình thực tế của đơn vị; Quy chế quy định tương đối đầy đủ về trách nhiệm của cán

⁶ Trường PTDTBT TH Pa Tần: công khai dự toán, quyết toán Quý IV và năm 2024 chậm; chưa kịp thời công khai khi có các quyết định điều chỉnh, phân bổ, bổ sung kinh phí; Trường PTDTBT THCS Pa Tần: Quý I, Quý IV và năm 2024; Quý III, Quý IV và năm 2025; Trường PTDTBT TH&THCS Trung Chải: năm 2024; Trường THPTDTBT THCS Nậm Ban: Quý I, II, III, IV và năm 2024.

⁷ Trường PTDTBT TH Pa Tần; Trường PTDTBT TH&THCS Trung Chải.

⁸ Thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 16/9/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; xử lý tài sản, tài chính khi tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập; Thông tư số 28/2009/TT-BGDĐT ngày 21/10/2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành quy định về chế độ làm việc đối với giáo viên phổ thông.

⁹ Quy định việc gộp số ngày nghỉ phép của 2 năm, 3 năm để nghỉ một lần là chưa đảm bảo theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 5 của Thông tư số 28/2009/TT-BGDĐT ngày 21/10/2009 được sửa đổi khoản 4 Điều 1 Thông tư 15/2017/TT-BGDĐT ngày 09/6/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh trong việc quản lý, sử dụng, bảo quản tài sản, trang thiết bị dạy học, cơ sở vật chất của nhà trường.

1.3.3 Việc thanh toán không dùng tiền mặt

Các đơn vị đã thực hiện thanh toán lương, các khoản phụ cấp, các khoản thanh toán cho CB, GV, NV qua tài khoản ngân hàng, bảo đảm đúng quy định của Nhà nước về thanh toán không dùng tiền mặt. Tuy nhiên còn một số khoản thanh toán mua hàng hóa, dịch vụ ngoài có giá trị trên 05 triệu đồng/hóa đơn, đơn vị thanh toán bằng tiền mặt¹⁰ là chưa đảm bảo quy định của Nghị định số 52/2024/NĐ-CP ngày 15/5/2024 của Chính phủ về thanh toán không dùng tiền mặt; Nghị định số 181/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thuế giá trị gia tăng.

1.4. Thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập

Các đơn vị đã chủ động ban hành kế hoạch thực hiện kê khai tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn, tổ chức kê khai theo trình tự, thủ tục, thời hạn, tổ chức công khai bản kê khai tài sản, thu nhập tại cơ quan, tổ chức, đơn vị và công bố tại cuộc họp. Việc tổ chức kê khai, công khai bản kê khai tài sản, thu nhập, cung cấp thông tin về tài sản, thu nhập; quản lý, cập nhật bản kê khai tài sản, thu nhập và các thông tin về kiểm soát tài sản, thu nhập; theo dõi biến động về tài sản thu nhập của người có nghĩa vụ kê khai cơ bản đảm bảo quy định¹¹. Tuy nhiên còn tồn tại, hạn chế như: các bản kê khai tài sản thu nhập chưa có chữ ký của người nhận bản kê khai; việc kê khai, giải trình biến động tăng, giảm tài sản chưa cụ thể; còn nhầm lẫn giữa mục kê tổng thu nhập chung.

1.5. Việc phát hiện, xử lý các hành vi tham nhũng

Công tác kiểm tra, tự kiểm tra được các đơn vị quan tâm, tổ chức thực hiện, việc kiểm tra được lồng ghép trong nội dung Kế hoạch Phòng chống tham nhũng hằng năm. Qua công tác kiểm tra, tự kiểm tra chưa phát hiện hành vi tham nhũng tại các đơn vị.

1.6. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo công tác PCTN

Các đơn vị thực hiện cơ bản đầy đủ các yêu cầu về báo cáo định kỳ và báo cáo theo yêu cầu của cơ quan quản lý cấp trên; các báo cáo được gửi đúng thời gian quy định, nội dung báo cáo cơ bản phản ánh tình hình triển khai các biện pháp phòng ngừa tham nhũng tại đơn vị, đã thực hiện lưu trữ hồ sơ, tài liệu liên quan đến công tác báo cáo.

2. Việc quản lý, sử dụng các nguồn kinh phí

2.1. Công tác lập dự toán thu, chi hằng năm

Căn cứ Luật Ngân sách năm 2015 (Luật NSNN); Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một

¹⁰ Mua thực phẩm, khí đốt phục vụ nấu ăn bán trú (Trường PTDTBT TH Pa Tàn; Trường PTDTBT TH&THCS Trung Chải).

¹¹ Đối tượng kê khai theo hướng dẫn của cơ quan thẩm quyền năm 2025 gồm Hiệu trưởng, Hiệu phó và Kế toán.

số Điều của Luật NSNN; các thông tư hướng dẫn xây dựng dự toán năm 2024, 2025 của Bộ Tài chính¹²; văn bản hướng dẫn lập dự toán của phòng Tài chính - Kế hoạch huyện Sìn Hồ, Nậm Nhùn. Các trường đã thực hiện xây dựng dự toán thu, chi ngân sách nhà nước cơ bản theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền; dự toán thu, chi ngân sách được lập dựa trên cơ sở nhiệm vụ được giao, quy mô học sinh, biên chế được phê duyệt và nhu cầu chi thực tế phục vụ hoạt động giảng dạy, học tập tại nhà trường. Tuy nhiên, còn có đơn vị chưa thực hiện việc lập dự toán thu¹³ từ nguồn kinh phí cấp bù học phí theo quy định của Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 và Nghị định số 238/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025 của Chính phủ quy định về chính sách học phí, miễn, giảm, hỗ trợ học phí, hỗ trợ chi phí học tập và giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo (*Trường PTDTBT TH&THCS Nậm Ban năm 2024-2025*); chưa lập dự toán chi từ nguồn thu cấp bù học phí (*Trường PTDTBT TH&THCS Trung Chải, Trường PTDTBT THCS Pa Tần*).

2.2. Công tác giao dự toán thu, chi hằng năm

Công tác giao dự toán thu, chi ngân sách hằng năm cơ bản được thực hiện theo đúng quy định của Luật NSNN và các văn bản hướng dẫn hiện hành. Căn cứ các quyết định giao dự toán của cấp thẩm quyền, các đơn vị đã thực hiện phân bổ, công khai dự toán cơ bản đảm bảo thời gian theo quy định. Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện một số đơn vị khi nhận được Quyết định giao dự toán của cấp thẩm quyền chưa thực hiện phân bổ theo quy định tại Điều 49, Điều 50 Luật NSNN (*Trường PTDTBT TH Pa Tần, Trường PTDTBT THCS Pa Tần*).

2.3. Việc quản lý, sử dụng các nguồn kinh phí được giao và các nguồn thu hợp pháp khác.

Tổng kinh phí được giao năm 2024-2025 tại các đơn vị là: 138.621,4 triệu đồng; tổng kinh phí thực hiện: 130.735,5 triệu đồng; số kinh phí còn lại: 7.885,9 triệu đồng (*Có biểu chi tiết số 01 kèm theo*).

Quá trình thực hiện các đơn vị đã cơ bản chấp hành dự toán thu chi ngân sách theo quy định của Luật NSNN; Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật NSNN; Thông tư số 107/2017/TT-BTC ngày 10/10/2017, Thông tư số 24/2024/TT-BTC ngày 17/4/2024 của Bộ Tài chính hướng dẫn Chế độ kế toán hành chính, sự nghiệp; việc thực hiện các chế độ, chính sách cho CB, GV, NV và học sinh theo quy định hiện hành, bám sát vào dự toán được giao, cơ bản đảm bảo nội dung, định mức theo Quy chế chi tiêu nội bộ. Các khoản thu chi được theo dõi theo đúng nghiệp vụ kế toán phát sinh và được phản ánh chi tiết vào sổ

¹² Thông tư số 51/2023/TT-BTC ngày 17 tháng 7 năm 2023 hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2024, kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm 2024 – 2026; Thông tư số 49/2024/TT-BTC ngày 16 tháng 7 năm 2024 hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2025 và kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm 2025 - 2027

¹³ Nguồn thu của các đơn vị là kinh phí ngân sách nhà nước cấp để thực hiện chính sách miễn, giảm học phí theo quy định tại Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 và Nghị định số 238/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025 của Chính phủ; Nghị quyết số 09/2024/NQ-HĐND ngày 17/4/2024 của HĐND tỉnh Lai Châu.

sách theo đúng quy định của Luật NSNN. Thực hiện quyết toán nguồn kinh phí được giao theo quy định hiện hành. Kiểm tra, xác minh thực tế cho thấy các đơn vị đã thực hiện mua sắm trang, thiết bị đảm bảo đúng số lượng, chủng loại theo hợp đồng đã ký kết, thực hiện quản lý, sử dụng theo quy định; các chế độ thanh toán cho CB, GV, NV và học sinh được thực hiện đầy đủ.

Tuy nhiên, việc quản lý, sử dụng nguồn kinh phí được giao năm 2024-2025 tại các đơn vị còn có một số hạn chế, khuyết điểm như sau:

- Về chi thường xuyên tại các đơn vị:

Thanh toán tiền dạy thêm giờ cho giáo viên chưa đảm bảo nguyên tắc tính trả tiền lương dạy thêm giờ theo quy định tại khoản 6 Điều 3, Thông tư liên tịch số 07/2013/TTLT-BGDĐT-BNV-BTC ngày 18/3/2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ trưởng Bộ Nội vụ và Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện chế độ trả lương dạy thêm giờ đối với nhà giáo trong các cơ sở giáo dục công lập; tính sai tiền lương 1 giờ dạy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 4 Thông tư liên tịch số 07/2013/TTLT-BGDĐT-BNV-BTC (*Đơn vị tính đơn giá trên tổng 37 tuần/năm học*);

Thanh toán tiền ôn thi học sinh giỏi (cấp tiểu học) cho giáo viên không đảm bảo nội dung chi theo Chỉ thị số 5105/CT-BGDĐT ngày 03/11/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, không tổ chức các kỳ thi học sinh giỏi cấp tiểu học;

Chi thường cho CB, GV chưa đảm bảo theo quy định tại khoản 4 Điều 4 Nghị định số 73/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024 của Chính phủ quy định mức lương cơ sở và chế độ tiền thưởng đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang (*vượt 10% tổng quỹ tiền lương (không bao gồm phụ cấp) theo chức vụ, chức danh, ngạch, bậc của các đối tượng trong danh sách trả lương của đơn vị*);

Thanh toán công tác phí cho viên chức đi công tác không đúng thành phần theo Kế hoạch của cơ quan có thẩm quyền; tiền phô tô tài liệu kèm theo giấy đi đường hạch toán vào tiền công tác phí nhưng không có hóa đơn; Thanh toán phép cho viên chức không đúng đối tượng theo quy định Thông tư số 141/2011/TT-BTC ngày 20/10/2011 của Bộ Tài chính;

Hạch toán sai một số khoản mục chi, chưa đúng mục lục ngân sách theo quy định tại Thông tư số 324/2016/TT-BTC ngày 21/12/2016 của Bộ Tài chính quy định Hệ thống mục lục ngân sách nhà nước¹⁴.

- Về chi không thường xuyên:

Thực hiện chi trả kinh phí hỗ trợ chi phí học tập theo Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Chính phủ¹⁵ và Nghị định số 81/2021/NĐ-

¹⁴ Trường PTDTBT THCS Pa Tàn; Trường PTDTBT TH&THCS Nậm Ban.

¹⁵ Quy định chính sách ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số rất ít người.

CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ¹⁶ chưa đảm bảo thời gian theo quy định¹⁷ (04/04 đơn vị).

Thực hiện nấu ăn cho học sinh¹⁸, các biên bản họp thống nhất giữa nhà trường, giáo viên và phụ huynh học sinh chưa đưa ra định mức ăn/bữa của học sinh để làm căn cứ thực hiện¹⁹ (04/04 đơn vị).

Thực hiện mua thực phẩm nấu ăn có giá trị trên 50 triệu/tháng, các đơn vị trường chưa thực hiện theo các bước theo quy định tại Điều 83 Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 21 Điều 2 Nghị định số 17/2025/NĐ-CP ngày 06/02/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu.

- *Đối với nguồn cấp bù học phí:*

Một số đơn vị thực hiện chỉ một số khoản cho công tác chuyên môn từ nguồn thu cấp bù học phí chưa đảm bảo theo quy định tại khoản 4 Điều 8 Luật NSNN (chưa được cấp thẩm quyền giao dự toán chi).

Qua kiểm tra số dư trên tài khoản tiền gửi của các đơn vị tại thời điểm 31/12/2025 là 116.854.528 đồng, đến thời điểm thanh tra đã hết nhiệm vụ chi chưa nộp ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 26 Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ.

Tổng số tiền chi không đúng quy định và các khoản hết nhiệm vụ chi kiến nghị thu hồi, nộp NSNN là **281,5 triệu đồng** (*Có biểu chi tiết kèm theo*).

2.4. Công tác công khai tài chính theo quy định

Các đơn vị cơ bản đã công khai dự toán, quyết toán theo quy định tại Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ bằng các hình thức công khai phù hợp như: niêm yết tại bảng tin của nhà trường, thông báo trong cuộc họp của hội đồng sư phạm, họp phụ huynh học sinh và các cuộc họp liên quan. Tuy nhiên việc công bố công khai dự toán ngân sách hằng quý, năm của các đơn vị còn chưa đảm bảo thời gian quy định tại Điều 6 Thông tư số 61/2017/TT-BTC²⁰.

¹⁶ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo.

¹⁷ Nghị định 57/2017/NĐ-CP quy định, thời gian chi trả chế độ cho học sinh các cấp theo tháng hoặc theo quý; tuy nhiên các đơn vị trường thực hiện chỉ trả 2 lần trong năm học vào cuối kỳ I và cuối kỳ II. Nghị định 81/2021/NĐ-CP quy định thời gian chi trả chế độ cho học sinh vào đầu các kỳ học tuy nhiên các trường thực hiện chi trả vào cuối các kỳ học.

¹⁸ Theo Nghị định 57/2017/NĐ-CP; Nghị định số 116/2016/NĐ-CP; Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT.

¹⁹ Điều 2 Nghị quyết 15/2022/NQ-HĐND ngày 28/6/2022 của HĐND tỉnh

²⁰ Chi tiết tại tiêu mục 1.3.1 mục 1 của Kết luận

2.5. Công tác lập báo cáo quyết toán, báo cáo tài chính hằng năm và công khai quyết toán

Về công tác lập Báo cáo tài chính và Báo cáo quyết toán hằng năm: Các đơn vị đã nghiêm túc chấp hành các quy định của Luật Kế toán và chế độ kế toán hiện hành. Số liệu trên báo cáo được tổng hợp kịp thời, phản ánh trung thực, rõ ràng tình hình quản lý, sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước. Việc đối chiếu số liệu giữa sổ sách kế toán và kho bạc được thực hiện đầy đủ, đảm bảo tính khớp đúng số liệu trong Báo cáo tài chính và Báo cáo quyết toán.

Về công tác công khai quyết toán: Các đơn vị đã thực hiện công khai quyết toán năm cơ bản đảm bảo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 3 Thông tư số 61/2017/TT-BTC, tuy nhiên còn 01 đơn vị chưa thực hiện công khai quyết toán năm theo quy định (*Trường PTDTBT Tiểu học Pa Tần*).

2.6. Quản lý, sử dụng tài sản công

Các đơn vị đã mở sổ sách theo dõi trích khấu hao tài sản cơ bản đảm bảo đúng quy định của pháp luật. Việc quản lý, sử dụng tài sản theo Quy chế quản lý tài sản công và quy định có liên quan.

III. KẾT LUẬN

1. Những mặt làm được

Công tác PCTN đã được các đơn vị quan tâm nghiên cứu, triển khai thực hiện; kịp thời xây dựng và ban hành Kế hoạch PCTN hằng năm phù hợp với yêu cầu và đặc điểm, chức năng, nhiệm vụ của từng đơn vị; thường xuyên tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật PCTN cho đội ngũ CB, GV, NV bằng các hình thức phù hợp; chấp hành các quy định, giải pháp về phòng ngừa tham nhũng, kiểm soát tài sản, thu nhập, kiểm tra, giám sát nội bộ; thực hiện chế độ thông tin, báo cáo về công tác PCTN theo quy định.

Việc quản lý, sử dụng các nguồn kinh phí được giao được các đơn vị thực hiện cơ bản phù hợp với quy định hiện hành; đã xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ để làm căn cứ cho việc thực hiện chi; chi trả các chế độ chính sách cho CB, GV, NV và học sinh bám sát vào dự toán được giao, cơ bản đảm bảo nội dung, định mức theo quy định; các khoản thu chi được theo dõi theo đúng nghiệp vụ kế toán phát sinh và được phản ánh chi tiết vào sổ sách theo đúng quy định của Luật NSNN. Thực hiện quyết toán nguồn kinh phí được giao theo quy định hiện hành.

2. Hạn chế, khuyết điểm

Việc xây dựng chế độ, định mức (Quy chế chi tiêu nội bộ) còn chưa đảm bảo thể thức, viện dẫn văn bản QPPL đã hết hiệu lực thi hành hoặc viện dẫn thiếu văn bản làm căn cứ chính để xây dựng Quy chế, chưa báo cáo xin ý kiến cấp trên trước khi ban hành; việc giải trình biến động tăng, giảm tài sản trong bản kê khai tài sản, thu nhập hằng năm chưa cụ thể, còn nhầm lẫn giữa mục kê tổng thu nhập chung, chưa có chữ ký của người nhận bản kê khai.

Công tác lập, phân bổ dự toán hằng năm còn có hạn chế như chưa lập dự toán kinh phí cấp bù học phí theo quy định tại Nghị định số 81/2021/NĐ-CP; chưa thực hiện phân bổ dự toán khi được cấp thẩm quyền giao dự toán.

Việc quản lý, sử dụng các nguồn kinh phí còn có hạn chế, thiếu sót về quy trình, trình tự thực hiện trong công tác mua sắm, nấu ăn bán trú; chi trả một số chế độ cho CB, GV, NV và học sinh còn chậm; chi chế độ cho CB, GV, NV chưa đảm bảo nội dung, đối tượng, mức chi; chưa được cấp thẩm quyền giao dự toán chi theo quy định; việc công bố công khai dự toán ngân sách hằng quý, năm của các đơn vị còn chậm, có đơn vị chưa thực hiện việc công khai quyết toán năm theo quy định.

3. Nguyên nhân

3.1. Nguyên nhân khách quan

Địa bàn vùng cao biên giới, điều kiện kinh tế - xã hội còn hạn chế, giao thông đi lại khó khăn, nhất là vào mùa mưa. Đội ngũ CB, GV tại một số đơn vị mặc dù đủ số lượng nhưng thiếu cơ cấu bộ môn (cấp THCS); nguồn kinh phí hạn chế, cơ sở vật chất chưa đồng bộ; số học sinh thuộc diện chính sách, hoàn cảnh khó khăn còn nhiều; nhận thức của một số bộ phận người dân trên địa bàn xã về công tác giáo dục còn hạn chế.

Đội ngũ cán bộ quản lý, viên chức tham mưu về công tác PCTN, quản lý, sử dụng các nguồn kinh phí có sự biến động (chuyển đổi vị trí công tác, chuyển công tác,...), ảnh hưởng đến tính ổn định và kế thừa trong công tác chỉ đạo, tham mưu tổ chức triển khai thực hiện tại các đơn vị trường học.

3.2. Nguyên nhân chủ quan

Hiệu trưởng và Ban giám hiệu các nhà trường chủ yếu thực hiện công tác chuyên môn về giáo dục & đào tạo, chưa dành nhiều thời gian cho công tác nghiên cứu các quy định về PCTN, quản lý tài chính, trong khi chất lượng đội ngũ viên chức tham mưu về công tác trên tại các đơn vị chưa đồng đều, chưa kịp thời cập nhật, nghiên cứu các văn bản, quy định về công tác PCTN, quản lý tài chính, kế toán dẫn đến quá trình chỉ đạo, tham mưu tổ chức thực hiện còn có những hạn chế, khuyết điểm như đã nêu.

4. Trách nhiệm

Những hạn chế, khuyết điểm nêu trên trách nhiệm thuộc về Hiệu trưởng, kế toán và các cá nhân có liên quan trong công tác chỉ đạo, tham mưu, tổ chức thực hiện quy định pháp luật về phòng, chống tham nhũng; việc quản lý, sử dụng các nguồn kinh phí tại các trường: PTDTBT TH Pa Tàn; PTDTBT THCS Pa Tàn; PTDTBT TH & THCS Nậm Ban và Trường PTDTBT TH & THCS Trung Chải thời kỳ năm 2024-2025.

IV. KIẾN NGHỊ CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ

1. Về hành chính

Hiệu trưởng các trường các trường: PTDTBT TH Pa Tàn; PTDTBT THCS Pa Tàn; PTDTBT TH & THCS Nậm Ban và Trường PTDTBT TH &

THCS Trung Chải tổ chức kiểm điểm, xác định trách nhiệm của tập thể, cá nhân có liên quan đến những hạn chế, khuyết điểm trong công tác chỉ đạo, tham mưu, tổ chức thực hiện quy định pháp luật về PCTN; việc quản lý, sử dụng các nguồn kinh phí năm 2024-2025.

2. Về kinh tế

- Kiến nghị thu hồi nộp ngân sách nhà nước số tiền 281,5 triệu đồng, trong đó:
- + Các khoản chi chưa đảm bảo nội dung, đối tượng, mức chi: 164,7 triệu đồng;
- + Số dư trên tài khoản tiền gửi hết nhiệm vụ chi chưa nộp NSNN: 116,8 triệu đồng.

(Có biểu chi tiết kèm theo)

3. Về công tác quản lý

3.1. Đối với UBND xã Pa Tàn

Chỉ đạo các trường thực hiện nghiêm túc các kết luận, kiến nghị xử lý sau thanh tra, xây dựng kế hoạch khắc phục các hạn chế, khuyết điểm đã được chỉ ra trong việc thực hiện quy định pháp luật về PCTN; việc quản lý, sử dụng các nguồn kinh phí năm 2024-2025.

Chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị trường học trong việc thực hiện quy định pháp luật về PCTN; việc quản lý, sử dụng các nguồn kinh phí được giao đảm bảo đúng nội dung, chế độ, định mức theo quy định; thực hiện việc thẩm định, giao dự toán, thẩm tra, xét duyệt quyết toán hằng năm của các đơn vị theo quy định.

3.2. Đối với các trường Tiểu học, Trung học cơ sở thuộc UBND xã Pa Tàn

Kịp thời xây dựng kế hoạch khắc phục các hạn chế, khuyết điểm trong việc thực hiện quy định pháp luật về PCTN; việc quản lý, sử dụng các nguồn kinh phí năm 2024-2025 đã được chỉ ra.

Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN; thực hiện công khai, minh bạch trong tổ chức, hoạt động của đơn vị theo quy định; thường xuyên nghiên cứu, cập nhật các văn bản, quy định của pháp luật về công tác PCTN; quản lý tài chính, tài sản để rà soát, sửa đổi, bổ sung các Kế hoạch, Quy chế đảm bảo phù hợp với quy định hiện hành; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát nội bộ.

Hằng năm xây dựng dự toán ngân sách phải thể hiện đầy đủ các khoản thu, chi theo đúng biểu mẫu, thời hạn do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định trong đó bám sát chương trình, kế hoạch công tác của ngành giáo dục đã được cấp thẩm quyền phê duyệt; các chế độ, chính sách, tiêu chuẩn, định mức chi và các nhiệm vụ chi cần thiết khác để thực hiện để xây dựng dự toán ngân sách đầy đủ căn cứ, sát với tình hình thực tế.

Thực hiện quy định trong công tác đấu thầu và lựa chọn nhà thầu, thanh toán không dùng tiền mặt; chi trả các chế độ, chính sách đối với CB, GV, NV và học sinh đảm bảo kịp thời, đúng chế độ, định mức theo quy định; thực hiện công

tác kế toán đảm bảo theo quy định của Luật kế toán; hạch toán các nội dung kinh tế đúng mục lục ngân sách để đảm bảo chất lượng tổng hợp báo cáo quyết toán chung, thực hiện quyết toán các nguồn kinh phí được giao đảm bảo nội dung, thời gian theo quy định.

4. Thực hiện kết luận

Hiệu trưởng các trường: PTDTBT TH Pa Tần; PTDTBT THCS Pa Tần; PTDTBT TH & THCS Nậm Ban và Trường PTDTBT TH & THCS Trung Chải chỉ đạo, thực hiện nghiêm túc các nội dung kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý về thanh tra theo quy định của Luật Thanh tra và các văn bản có liên quan, báo cáo kết quả thực hiện về Thanh tra tỉnh theo quy định./

Nơi nhận:

- Thanh tra Chính phủ;
- UBND tỉnh Lai Châu; | (B/C)
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- UBKT Tỉnh ủy;
- Lãnh đạo Thanh tra tỉnh;
- UBND xã Pa Tần;
- Các trường TH&THCS trực thuộc UBND xã Pa Tần;
- Văn phòng (Công khai trên Trang TTĐT);
- Các phòng Nghiệp vụ;
- Lưu: VT, HSTTr.

**KT.CHÁNH THANH TRA
PHÓ CHÁNH THANH TRA**



Vũ Văn Quý